

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2021/HS-ST
Ngày: 14-5-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Huế.
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dự là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Vương Khả Nhật Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tấn T**, tên gọi khác: Tcái bang, sinh năm 1991, tại tỉnh Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Tổ 9, Phường 1, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hóa: 04/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Tấn B, sinh năm 1964, trú tại: Phường 2, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng và bà Hồ Thị Ngọc N, sinh năm 1964 (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không.

- Tiền án: Ngày 13/5/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 năm tù về tội “Cướp tài sản và trộm cắp tài sản” theo bản án số 41/2011/HSST, bản án đã xác định tái phạm nguy hiểm, chấp hành xong hình phạt ngày 05/10/2018, chưa được xóa án tích.

- Nhân thân: Ngày 30/3/2009 bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp tài sản” theo bản án số 21/2009/HSST, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ và bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng từ ngày 07/01/2021 cho đến nay. *Có mặt.*

Người làm chứng: Anh **Vũ Xuân T**, sinh năm 1989; địa chỉ: đường L, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 07/01/2021 tại khu vực trước nhà số 224 H, phường L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng tiến hành kiểm tra xe mô tô biển số 49N2 – 1659 do Vũ Xuân T điều khiển chở theo Nguyễn Tấn T ngồi phía sau. Cơ quan điều tra phát hiện trong túi bên phải của áo khoác mà Nguyễn Tấn T đang mặc có 01 gói nilon được hàn kín kích thước (3,7x02) cm, 01 gói nilon được hàn kín kích thước (3,4x2,2)cm, 01 gói nilon có rãnh khếp kín vạch kẻ ngang màu vàng cam kích thước (4,8x04)cm, bên trong đều chứa các chất dạng tinh thể rắn màu trắng mà Tkhai nhận là ma túy của Tàng trữ để sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối Nguyễn Tấn T và lập biên bản thu giữ, niêm phong 03 gói nilon nêu trên, đồng thời tạm giữ 01 áo khoác bằng vải màu đen bên trong có chữ Burberry London và 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đen biển số 49N2-1659.

Quá trình điều tra, Nguyễn Tấn T khai nhận mua số ma túy nêu trên từ 01 người đàn ông tên Khang (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với giá 3.000.000 đồng tại khu vực trước đền thờ H, phường B, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng vào tối ngày 06/01/2021. Sau đó, T cất gói ma túy vào túi áo khoác màu đen mặc trên người. Đến 09 giờ 30 phút ngày 07/01/2021, Nguyễn Tấn T nhờ Vũ Xuân T chở đi chơi, khi đi đến khu vực trước nhà số nhà 224 đường H, phường L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng thì bị Cơ quan điều tra phát hiện bắt và thu giữ tang vật như đã nêu ở trên.

Kết luận giám định số 30/GĐ-PC09 ngày 13/01/2021 của của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 03 gói nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 4,9661g, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản Cáo trạng số 76/CT-VKSBL, ngày 14 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T từ 07 năm đến 08 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 02 phong bì niêm phong số 30/2021-PC09. Đây là vật chứng, chứng minh tội phạm nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 áo khoác vải màu đen có 01 túi trước bên phải và 01 túi trước bên trái, mặt trong áo có chữ Burberry London. Đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, bị cáo đề nghị tịch thu tiêu hủy nên ghi nhận.

Đối với 01 chứng minh nhân dân số 251282289 do Công an tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 08/12/2018 mang tên Nguyễn Tấn T, kèm theo hồ sơ vụ án. Đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

+ Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về bản Cáo trạng và không có tranh luận, đối đáp gì với Kiểm sát viên.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi phạm tội là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi cấu thành tội phạm: Hội đồng xét xử nhận thấy, tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tấn T đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa; nội dung bản Kết luận điều tra; nội dung Kết luận giám định; biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ chứng minh đã được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và đã được kiểm tra tại phiên tòa.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo là người nghiện ma túy, có tiền án về tội “Cướp tài sản và trộm cắp tài sản”, bản án xác định tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích. Ngày 07/01/2021 tại khu vực trước nhà số 224 đường H, phường L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng, Nguyễn Tấn T đã bị Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tàng trữ trái phép 4,9661g (bốn phẩy chín sáu sáu một gam) ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất và mức độ của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể là chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ chất ma túy được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì thái độ xem thường pháp luật, cũng như nhằm mục đích thoả mãn nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân nên bị

cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Bị cáo thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng, gây mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Vì vậy, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Căn cứ vào qui định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy, cần cách ly khỏi xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[8] Phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy nên miễn phạt bổ sung.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như sau:

Đối với 02 phong bì niêm phong số 30/2021-PC09. Đây là vật chứng, chứng minh tội phạm nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 áo khoác vải màu đen có 01 túi trước bên phải và 01 túi trước bên trái, mặt trong áo có chữ Burberry London. Đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, bị cáo đề nghị tịch thu tiêu hủy nên ghi nhận.

Đối với 01 chứng minh nhân dân số 251282289 do Công an tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 08/12/2018 mang tên Nguyễn Tấn T, kèm theo hồ sơ vụ án. Đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[10] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên K đã bán ma túy cho bị cáo: Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan điều tra tách ra điều tra xử lý sau.

Đối với anh Vũ Xuân T, sinh năm 1989, trú tại đường L, phường L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng là người điều khiển xe mô tô biển số 49N2-1659 chở Nguyễn Tấn T, nhưng không biết việc T tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xem xét về trách nhiệm hình sự.

[11] Xét đề nghị và luận tội của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[12] Về chi phí tố tụng: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về ..., án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Nguyễn Tấn T**, tên gọi khác: **T** cái bang **08 (tám)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ gồm: 02 phong bì niêm phong số 30/2021-PC09; 01 áo khoác vải màu đen có 01 túi trước bên phải và 01 túi trước bên trái, mặt trong áo có chữ Burberry London.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn T 01 chứng minh nhân dân số 251282289 do Công an tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 08/12/2018 mang tên Nguyễn Tấn T, kèm theo hồ sơ vụ án (bản chính).

Tình trạng vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 27/4/2021 giữa Cơ quan Công an thành phố B và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Tấn T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố B;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A.DS thành phố B;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Vũ Đức Công